

Số: 63 /HV-CTSV

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2017

V/v: Báo cáo tình hình việc làm của
sinh viên tốt nghiệp 2015

Kính gửi: BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Thực hiện công văn số 4806/BGDĐT-GDĐH ngày 28/09/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp, Học viện xin báo cáo tóm tắt như sau:

I. Mục đích

- Nhằm tăng cường mối liên hệ thông tin giữa cựu sinh viên, học viên với Học viện và tạo điều kiện thuận lợi trong công tác đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng đào tạo

- Nhằm nắm bắt, thống kê được tỉ lệ việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường cũng như ý kiến đóng góp của sinh viên để có sự điều chỉnh chương trình giảng dạy nhằm đáp ứng với nhu cầu thực tiễn

- Thực hiện chức năng là đơn vị cầu nối giữa đào tạo với thực tiễn đáp ứng các nhu cầu của xã hội của Học viện

II. Quá trình thực hiện

1. Đối tượng khảo sát

Sinh viên/ học viên đã học tập, tốt nghiệp tại Học viện Công nghệ BCVT.

2. Phương pháp và thời gian thực hiện khảo sát

- Khảo sát bằng bảng hỏi trực tuyến trên Google (https://docs.google.com/forms/d/1rxkJ15AWQ_j81IkPJ0sGyNVKeR1B0f6Ax3Tlp1tGK-Q/viewform) gửi qua email, qua facebook, qua trang website của trường.

- Thời gian thực hiện: Từ 1/6/2016 – 30/6/2016

- Khảo sát trực tuyến, theo đường link: <http://bit.ly/2dMvh8J>

- Thời gian thực hiện: Tháng 10-11 năm 2016

3. Xử lý số liệu

- Từ các phiếu khảo sát được gửi về, Học viện đã tiến hành phân loại từng phiếu theo chuyên ngành được đào tạo, theo đối tượng được khảo sát,... từ những sự phân loại này tiến hành các thao tác thống kê số liệu, vẽ các biểu đồ phân tích. Từ những kết quả thu được Phòng tiến hành các phân tích, nhận định đồng thời đưa ra các giải pháp kiến nghị đối với lãnh đạo Học viện.

- Tuy nhiên, do công tác khảo sát này chưa thu hút nhiều sự quan tâm của các cựu sinh viên và thời gian khảo sát ngắn nên xử lý các số liệu và phân tích còn gặp khá nhiều khó khăn.

III. Kết quả khảo sát

Nội dung khảo sát được thực hiện chủ yếu trọng tâm theo hai mảng sau:

- Những nội dung liên quan đến việc làm, cuộc sống và hoạt động của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

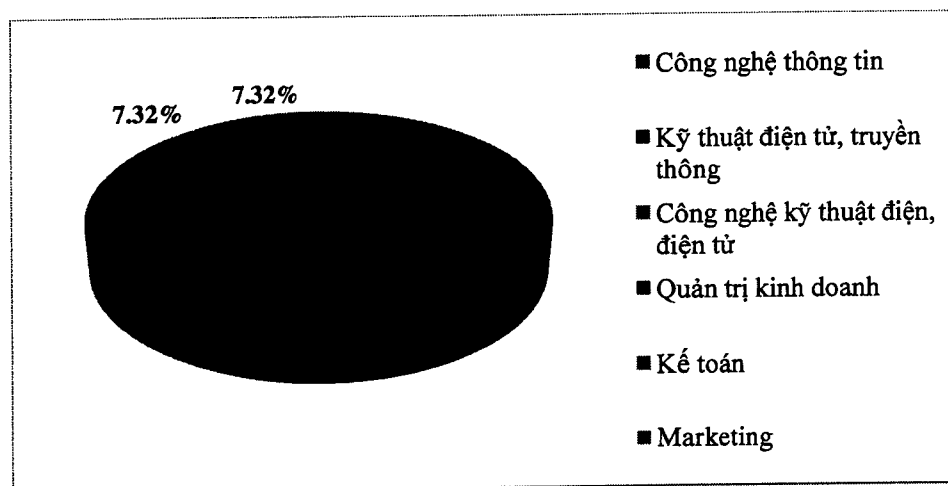
- Những nội dung khảo sát mang tính chất tham khảo nhằm nâng cao chất lượng đào tạo tại Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.

A- Một số thông tin chung về đối tượng tham gia thực hiện khảo sát

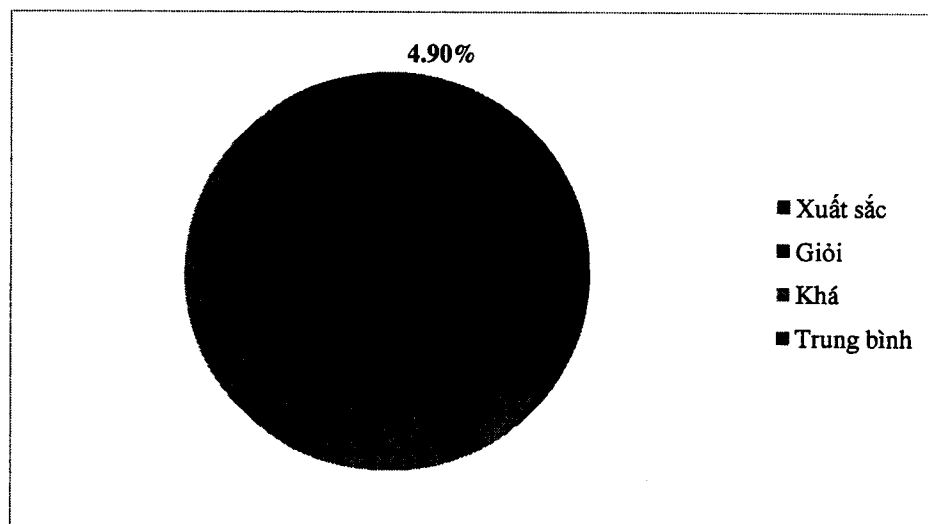
*** Tỷ lệ sinh viên/học viên tham gia khảo sát theo khu vực:**

Theo kết quả phân tích phiếu khảo sát thì có 29,27% sinh viên ngoài khu vực Hà Nội và 70,73% là sinh viên tại Hà Nội thực hiện khảo sát. Điều này cho thấy số lượng sinh viên Học viện sinh sống và làm việc tại Hà Nội chiếm số lượng đông.

*** Số lượng sinh viên tham gia thực hiện khảo sát theo chuyên ngành:**



*** Xếp loại tốt nghiệp**



*** Số lượng sinh viên và học viên tham gia khảo sát**

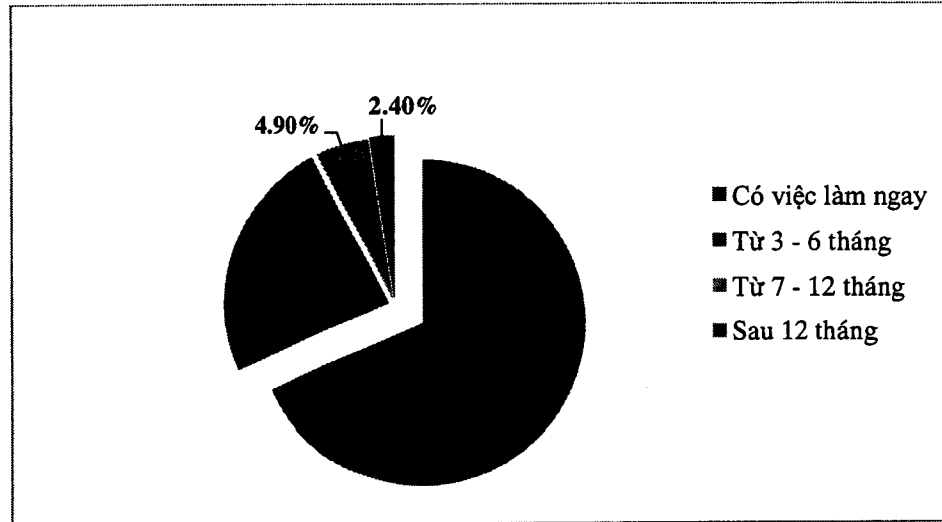
Theo kết quả phân tích phiếu khảo sát thì có 23,39% là học viên và 75,61% là sinh viên do số lượng tham gia khảo sát chủ yếu là các bạn sinh viên khóa D11 và D12 vừa mới ra trường vì vậy số lượng đã học Thạc sĩ còn chưa nhiều.

B- Kết quả khảo sát những mảng nội dung liên quan đến cuộc sống và hoạt động của sinh viên sau khi tốt nghiệp. (Phụ lục đính kèm)

*** Về tỷ lệ sinh viên có việc làm chiếm 89,5%, trong đó:**

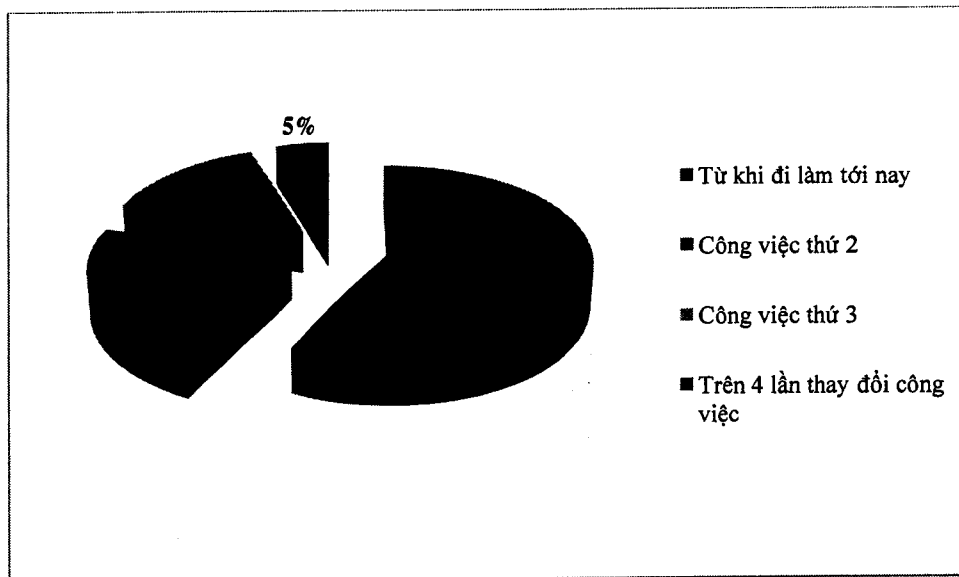
- Ngành Công nghệ thông tin chiếm 94,5%
- Ngành Điện tử - truyền thông chiếm 86,2%
- Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử chiếm 88,8%
- Ngành Công nghệ đa phương tiện chiếm 83,3%
- Ngành Kế toán chiếm 85,1%
- Ngành Quản trị kinh doanh chiếm 91,6%

*** Về tỷ lệ thời gian sau khi tốt nghiệp sinh viên tìm được việc làm**



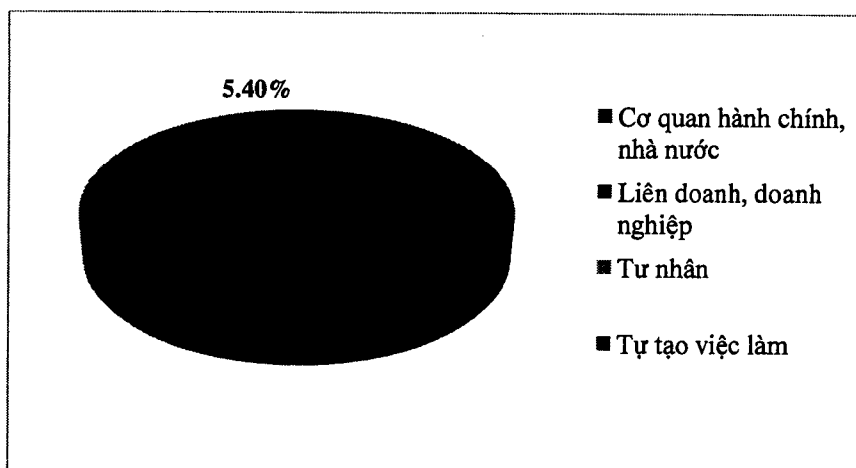
Số lượng sinh viên có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp chiếm tỷ lệ lớn với 68,3% và kể đến là sinh viên có việc làm trong khoảng thời gian từ 3-6 tháng sau khi tốt nghiệp (chiếm 24,4%). Điều này chứng tỏ sinh viên Học viện cũng rất chủ động trong việc tìm kiếm và định hướng nghề nghiệp của mình ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

*** Về tỷ lệ ổn định công việc:**



Theo số liệu khảo sát thì đa phần sinh viên được khảo sát thì hầu hết công tác tại 1 vị trí công việc (57,5%), còn việc đổi công việc thường xuyên từ 4 lần trở lên thì hầu như là rất ít (chiếm 5%).

*** Về loại hình làm việc của sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường**

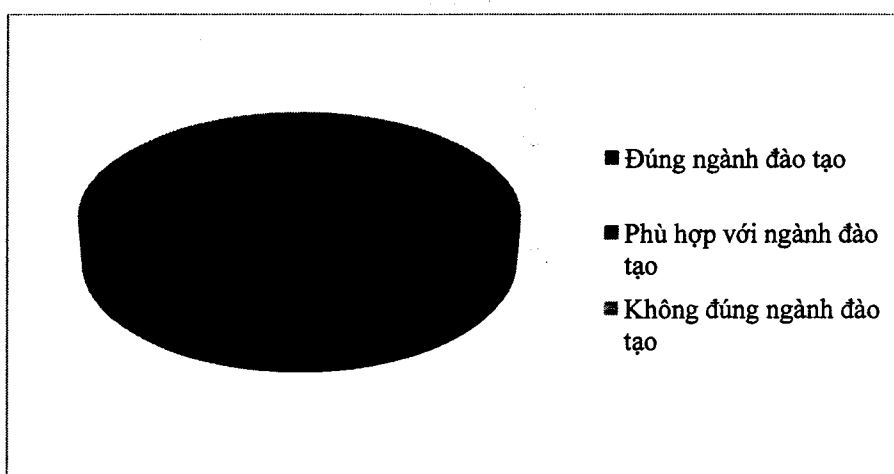


Tỷ lệ sinh viên làm việc tại doanh nghiệp chiếm tỷ lệ cao nhất với 44%, sau đó là tới cơ quan nhà nước chiếm 36.5%.

Do Học viện là trường đào tạo chính về khối ngành kỹ thuật (công nghệ thông tin, điện điện tử, viễn thông, ...) nên số lượng sinh viên làm việc tại các doanh nghiệp và tự nhân chiếm tỷ lệ nhiều hơn là hợp lý.

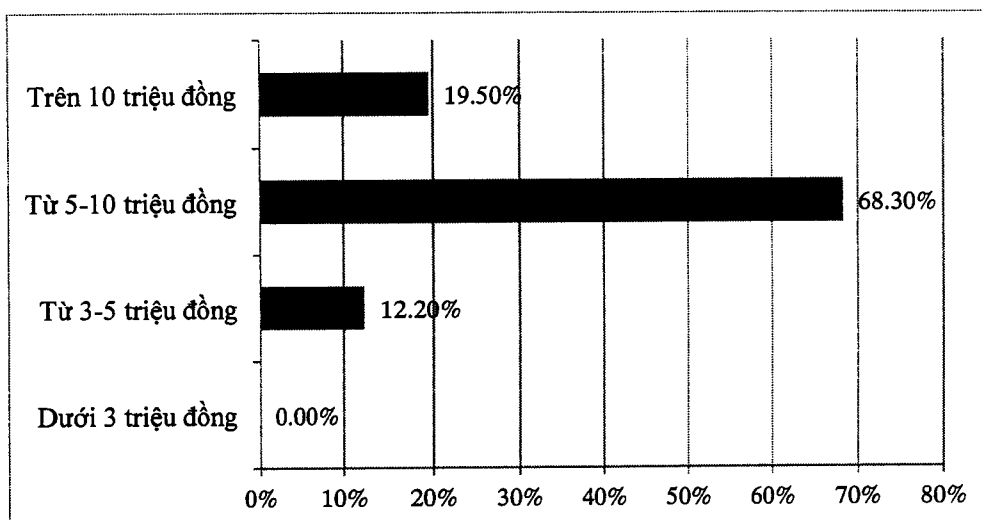
Dự kiến trong thời gian tới với sự phát triển của nền kinh tế và quá trình hội nhập đòi hỏi chất lượng cao thì tỷ lệ sinh viên làm việc trong doanh nghiệp chắc chắn sẽ còn tăng lên. Ngoài ra, còn có những sinh viên trao đổi làm việc tại nước ngoài như Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc,...

*** Về vấn đề sinh viên ra trường làm “đúng nghề” (liên quan tới ngành được đào tạo) hoặc “trái nghề” (những công việc ít hoặc không liên quan tới kiến thức được đào tạo)**



Hầu hết sinh viên tốt nghiệp đều làm những công việc có liên quan tới ngành đào tạo và phù hợp với ngành đào tạo, sử dụng những kiến thức đã được đào tạo từ Học viện (chiếm 85.4%), còn lại số lượng rất ít là không liên quan gì tới kiến thức được đào tạo là 14,6%.

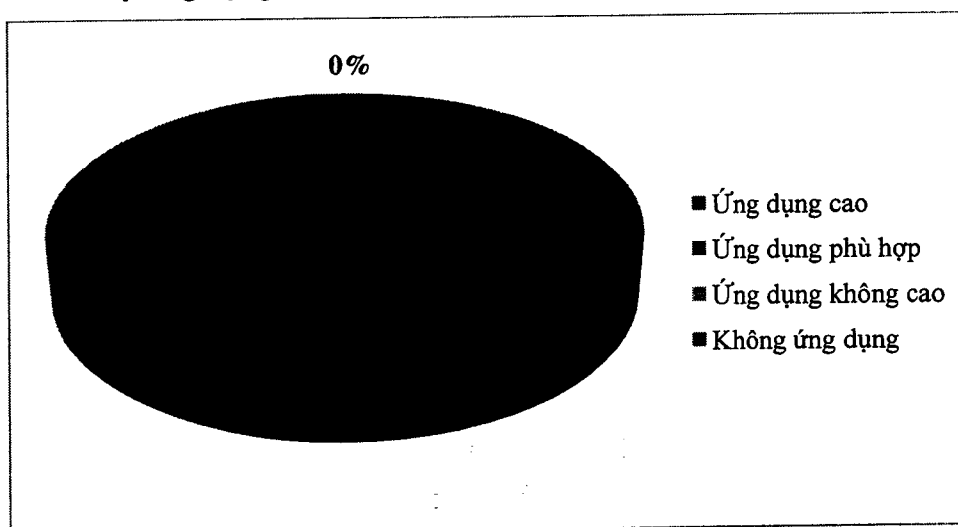
*** Thu nhập bình quân/ tháng của sinh viên tốt nghiệp**



Đa phần sinh viên tốt nghiệp ra trường làm việc đều có mức lương trung bình từ 5.000.000 đồng đến dưới 10.000.000 đồng chiếm tỷ lệ 68,3%; tỷ lệ sinh viên có mức lương từ 10.000.000 đồng trở lên chiếm 19,5%. Số liệu này cho thấy mức lương của sinh viên Học viện khi ra trường chỉ ở mức trung bình, chưa cao nhất là đối với ngành kỹ thuật viễn thông, công nghệ thông tin được đánh giá trong và ngoài nước thì từ khoảng 8.000.000 đồng tới 15.000.000 đồng.

Có thể là do khả năng sử dụng ngoại ngữ của sinh viên Học viện còn yếu nên chưa thể làm việc trong những lĩnh vực cần ngoại ngữ, liên quan tới các đơn vị quốc tế như – nơi có mức lương cao hơn hẳn so với các doanh nghiệp trong nước.

*** Mức độ ứng dụng kiến thức được đào tạo vào công việc**



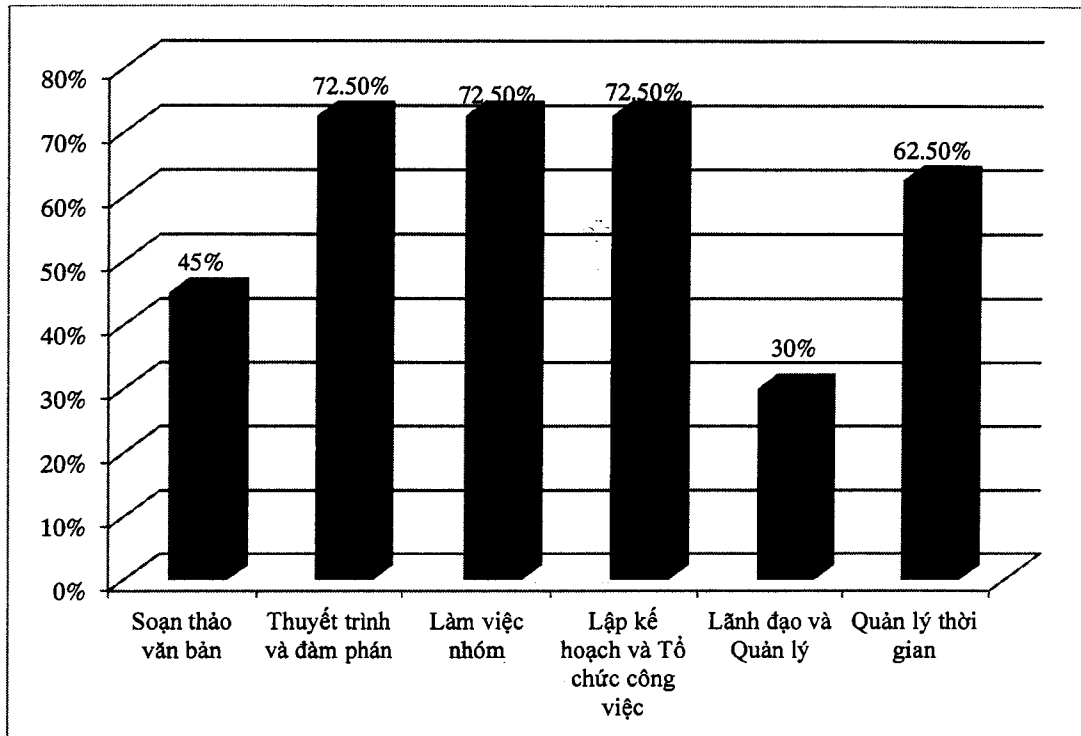
Tỷ lệ đánh giá ứng dụng cao chỉ có 12,2% và hầu hết đánh giá là có thể ứng dụng được với 56,1% kiến thức được đào tạo.

C- Những nội dung khảo sát mang tính chất tham khảo nhằm nâng cao chất lượng đào tạo tại Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

Kết hợp cùng với đợt khảo sát này, nhằm lấy thêm ý kiến của sinh viên đã tốt nghiệp để có các định hướng xây dựng các kỹ năng bổ trợ cho sinh viên và tiến tới xây dựng các chuẩn đầu ra về kỹ năng cho sinh viên Học viện.

Một số kết quả khảo sát như sau:

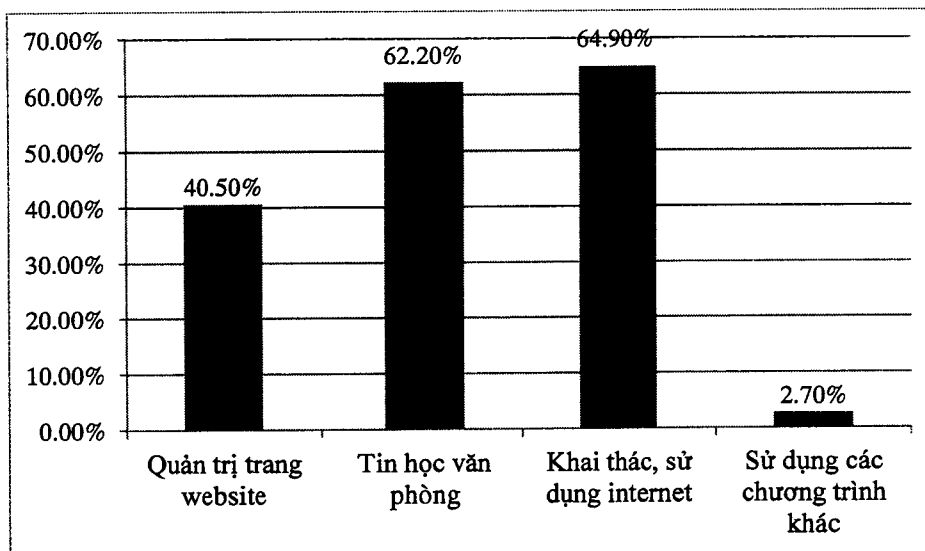
* Các kỹ năng mềm:



Qua kết quả khảo sát thì sinh viên tốt nghiệp ra trường cho rằng các kỹ năng mềm cần thiết đối với sinh viên lần lượt là: làm việc nhóm, thuyết trình và đàm phán, lập kế hoạch và tổ chức công việc, quản lý thời gian, soạn thảo văn bản, lãnh đạo và quản lý.

Cho thấy các kỹ năng: làm việc nhóm, thuyết trình và lập kế hoạch tổ chức công việc là rất cần thiết, cần được đẩy mạnh thực hành ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

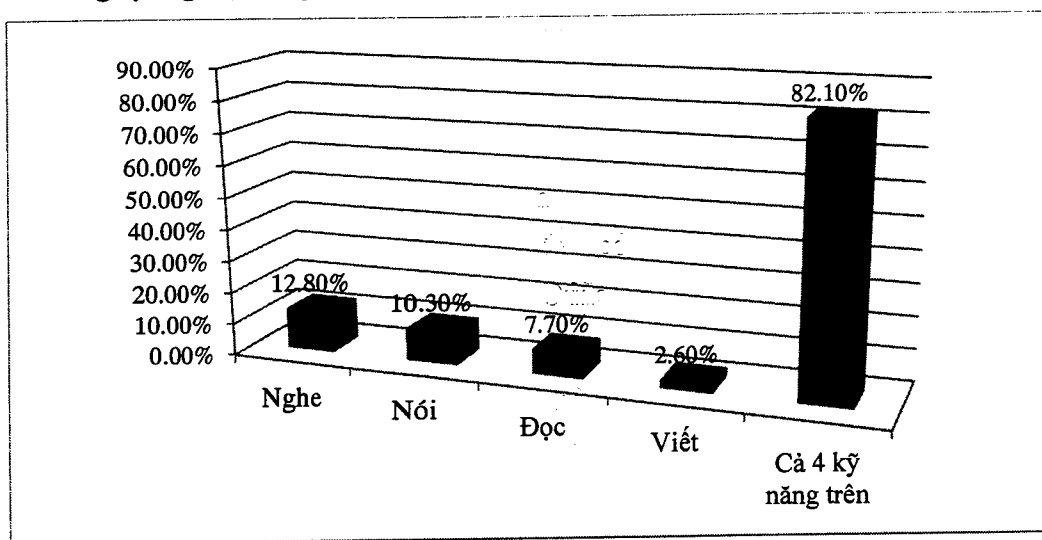
*** Các kỹ năng về công nghệ thông tin**



Kết quả cho thấy các sinh viên tốt nghiệp đều chú trọng đến việc sử dụng tin học văn phòng word, excel thành thạo và đều có nhu cầu sử dụng thêm các chương trình ứng dụng quản lý khác như Microsoft Office Access,...

Ngoài ra có 2 kỹ năng công nghệ thông tin cũng được nhiều người chú ý và quan tâm hơn khi mà công nghệ thông tin ngày càng phát triển và đưa vào ứng dụng nhiều trong đời sống là kỹ năng quản trị trang website và kỹ năng khai thác, sử dụng internet.

*** Ngoại ngữ (Tiếng Anh):**



Về ngoại ngữ, đặc biệt là Tiếng Anh đều rất cần thiết đối với các sinh viên tốt nghiệp. Họ cho rằng việc tăng cường nâng cao tất cả các kỹ năng: nghe, nói, đọc viết (chiếm 82,1%). Trong 4 kỹ năng thì kỹ năng nghe và nói được đánh giá là cần thiết hơn (chiếm 12,8% và 10,3%). Vậy chương trình học Tiếng Anh cần sát sao hơn nữa vào việc thực hành Nghe, Nói.

*** Một số ý kiến đóng góp thiết thực nhằm nâng cao mối quan hệ giữa các cựu sinh viên/học viên với các doanh nghiệp sử dụng lao động trong lĩnh vực đào tạo của Học viện:**

Hỗ trợ giới thiệu, tư vấn việc làm
Mời cựu sinh viên tham gia các hoạt động của trường, giao lưu kết nối với các cựu sv thành công, từ đó có thể giới thiệu hoặc tư vấn nghề nghiệp cho các bạn sinh viên, định hướng theo sở thích cá nhân.
Hỗ trợ liên hệ thực tập ở các doanh nghiệp
Học viện nên tổ chức các buổi giao lưu giữa cựu sinh viên với sinh viên. Các cuộc thi của Học viện (ví dụ như ACM) có thể lên kế hoạch để đến các công ty mời họ đầu tư, vừa có thêm giải thưởng giá trị cho sinh viên vừa quảng bá hình ảnh cho công ty của họ và sẽ tạo cơ hội cho sinh viên có thể tìm được công việc trong chính công ty đầu tư đó.
Tổ chức các buổi giao lưu, gặp gỡ, có các quà tặng bưu phẩm tri ân để tạo sự nhắc nhở, nhớ đến HV. HV có thể cung cấp các sách, giáo trình, kiến thức để cựu sinh viên, học viên tìm đọc áp dụng trong cv hiện tại.
Nhà trường vẫn thường xuyên có những hoạt động như vậy. Mong là sẽ tiếp tục duy trì và tìm kiếm được những doanh nghiệp tiềm năng để sinh viên có thêm nhiều những lựa chọn nữa.
Nâng cao hợp tác đào tạo vừa học vừa làm với các doanh nghiệp
Theo em hiện tại những kỹ năng mềm, ngoại ngữ là quan trọng nhất. Các môn học khác chủ yếu nên làm theo tình huống thực tế, tránh lý thuyết suông
Đề nghị thủ tục hành chính cần rút gọn nhanh chóng. Tăng lương cho các giảng viên, tăng học bổng cho các sinh viên. Thường xuyên liên kết với các đại học nước ngoài nhằm trao đổi sinh viên
Tổ chức nhiều hoạt động sinh viên toàn trường hơn, giảm những hoạt động nhỏ lẻ như lâu nay, rất nhàm chán, không có sự đầu tư thật sự từ ban lãnh đạo, phong trào sinh viên cần đẩy mạnh hơn nữa
Đây là 1 số ý kiến cá nhân của em với học viện: Trong quá trình đào tạo ban đầu năm 1 hoặc năm 2 thường các học viên sẽ chỉ học các môn căn bản và cơ sở là chính, vì vậy cần có những buổi ngoại khóa bắt buộc định hướng nghề nghiệp, cho phép sinh viên có thể chuyển đổi sang ngành mình yêu thích vì đa phần sinh viên là người miền quê nên khi mới đăng kí thi đại học chưa nắm bắt được phần nào đặc thù ngành có phù

hợp với bản thân hay không. Thực sự thì có rất nhiều doanh nghiệp tư nhân đến trường tìm kiếm nhân lực nhưng đa phần đều là tuyển dụng về mảng CNTT và ngay cả bản thân SV công nghệ thông tin cũng chưa quan tâm lắm nên cần phải yêu cầu tham gia bắt buộc đối với các buổi học định hướng. Trước hết là hướng dẫn cách sinh viên học như thế nào để hiệu quả, phù hợp với định hướng nghề nghiệp của mỗi SV đó. Dạy kỹ lý thuyết về phần kiến thức cơ bản và kiến thức nâng cao thì giới thiệu, hướng dẫn để sinh viên nên tự học. Đối với SV mà khả năng tiếp thu không tốt hoặc ý thức học chưa tốt thì ít nhất ra trường vẫn nắm được các kiến thức cơ bản. Đối với người có ý thức thì chỉ cần nói là người ta sẽ chủ động. Trong các môn học cần phải gắn liền với thực tế, chẳng hạn cho sinh viên làm 1 mạch điện tử thực tế hay làm 1 trang web, 1 ứng dụng đơn giản... Về vấn đề mối quan hệ giữa học viện với cựu sinh viên điều này cần phải thông báo, lấy thông tin liên lạc và thỉnh thoảng phải có email, các cuộc điện thoại để giữ liên lạc đặc biệt đối với các lớp trưởng, bí thư.. của lớp. Thông qua những người đó thì ngoài việc giữ được quan hệ với cựu sinh viên thì ta có thể liên hệ thêm được nhiều công ty mới

Em rất mong hàng năm thầy cô và học viện tận dụng các mối quan hệ của mình để giới thiệu cơ hội việc làm cho sinh viên (khoa QTKD) giống như khoa CNTT vẫn tổ chức. Vì có không ít bạn cảm bằng đó ra trường mà vẫn chật vật rồi làm trái ngành, bỏ phí kiến thức.

IV. Khảo sát tại doanh nghiệp

Bên cạnh việc khảo sát cựu sinh viên/học viên để có những nhận xét, cảm nghĩ từ phía các bạn sinh viên/học viên đã tốt nghiệp tại Học viện, Phòng CT&CTSV có thực hiện khảo sát đối với một số doanh nghiệp mà tuyển dụng sinh viên đã tốt nghiệp tại Học viện.

Các nhận xét của đơn vị về chất lượng của các sinh viên tốt nghiệp từ Học viện theo tiêu chí:

T: Tốt TB: Trung bình Y: Yếu KNXD: Không nhận xét được

TIÊU CHÍ NHẬN XÉT		T	TB	Y	KNXD
1.	Tư cách, đạo đức	X			
2.	Kiến thức chuyên môn	X			
3.	Kỹ năng nghiệp vụ, tay nghề chuyên môn	X			
4.	Trình độ ngoại ngữ		X		
5.	Trình độ tin học	X			
6.	Tinh thần học tập cầu tiến	X			
7.	Tính năng động, sáng tạo trong công việc		X		
8.	Ý thức tổ chức kỷ luật	X			

9.	Ý thức tập thể, cộng đồng		X		
10.	Năng lực tổ chức và điều hành công việc	X			
11.	Khả năng tiếp cận nhanh với công việc	X			
12.	Kỹ năng làm việc nhóm		X		
13.	Kỹ năng thuyết trình		X		

- Hầu hết các doanh nghiệp đều có đánh giá tốt về sinh viên Học viện, tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn tồn tại một số mặt chưa được như: trình độ ngoại ngữ; tính năng động, sáng tạo trong công việc; ý thức tập thể, cộng đồng; kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng thuyết trình còn chưa thực sự tốt.

- Trong 13 tiêu chí nêu trên, các doanh nghiệp cho rằng sinh viên tốt nghiệp quan trọng nhất cần có: tư cách, đạo đức; kiến thức chuyên môn; trình độ ngoại ngữ; ý thức tập thể và kỹ năng làm việc nhóm.

- Những kiến thức, kỹ năng mà sinh viên tốt nghiệp tại Học viện cần bồi dưỡng thêm để đáp ứng được yêu cầu công việc của các doanh nghiệp:

+ Các sinh viên cần được tham gia thực hành các kiến thức lý thuyết vào thực tiễn nhiều hơn

+ Cần học thêm các khóa học liên quan CNTT như: CCNA, CCNP,...

+ Nâng cao tiếng anh chuyên ngành và tiếng anh giao tiếp

+ Nâng cao kỹ năng mềm: làm việc nhóm, thuyết trình,...

Kế hoạch khảo sát năm tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp là công tác thường xuyên của Học viện. Tuy nhiên do một số lý do khách quan mà Học viện chưa kịp thời nhận được công văn chỉ đạo của Bộ nên việc tổ chức triển khai lấy dữ liệu sinh viên tốt nghiệp chưa bám sát yêu cầu của Bộ. Học viện xin rút kinh nghiệm và sẽ bổ sung trong các đợt khảo sát từ năm 2017.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện khảo sát việc làm của sinh viên/học viên đã tốt nghiệp 2015, Học viện trân trọng báo cáo Bộ Giáo dục & Đào tạo.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GDHV (để b/c);
- Lưu VT, CT&CTSV.



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

PHỤ LỤC
BÁO CÁO TÌNH HÌNH VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN

(Kèm theo Công văn số 4806 Ngày 28 tháng 09 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Tên người báo cáo: Chuyên viên Đỗ Đức Chiến. Số điện thoại/Email liên hệ: 0914 99 2636 - chiendd@ptit.edu.vn

Đường link website công khai báo cáo: <http://portal.ptit.edu.vn/thong-tin-tuyen-dung/>

Năm tốt nghiệp: 2015

Trình độ đào tạo: Cao đẳng - Đại học

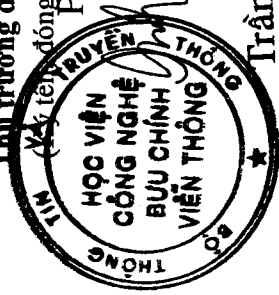
Ngành đào tạo	Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc				Tự tạo việc làm
	Có việc làm	Chưa có việc làm và đang học nâng cao	CSV chưa có việc làm	Tỷ lệ sv TN có việc làm	Khu vực nhà nước	Khu vực tư nhân	Khu vực liên doanh	
Ngành Công nghệ thông tin	154	1	8	94.5%	62	65	22	5
Ngành Điện tử - Truyền thông	187	3	27	86.2%	108	54	23	2
Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	79	1	9	88.8%	28	33	15	3
Ngành Công nghệ đa phương tiện	25	1	4	83.3%	8	12	3	2
Ngành Kế toán	126	6	16	85.1%	26	79	15	6
Ngành Quản trị kinh doanh	347	6	26	91.6%	123	161	31	32
Tổng	918	18	90	89,5%	355	404	109	50

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2017

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, tên, đóng dấu)

Phó Giám đốc



Trần Quang Anh